

Số: 168/CV

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 8 năm 2022

V/v đề nghị đăng tải nội dung tham vấn
đánh giá tác động môi trường của dự án
Nhà máy chế biến nông sản Mỹ Anh.

Kính gửi: - Sở Thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh;
- Trung tâm Công nghệ thông tin truyền thông.

Công ty TNHH XNK Mỹ Anh là chủ đầu tư Dự án Nhà máy chế biến nông sản Mỹ Anh tại lô CN-6 thuộc Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Dự án đã được BQL Khu kinh tế tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 145/QĐ-KKT ngày 24/11/2021 “Quyết định chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư” của BQL Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ yêu cầu thực hiện tham vấn thông qua đăng tải trên trang thông tin điện tử theo quy định tại Khoản 4 Điều 33 Luật Bảo vệ môi trường 2020 và điểm a khoản 3 Điều 26 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Công ty TNHH XNK Mỹ Anh gửi đến Trung tâm Công nghệ thông tin truyền thông - Sở Thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh hồ sơ tham vấn đánh giá tác động môi trường của Dự án Nhà máy chế biến nông sản Mỹ Anh. Đề nghị quý cơ quan đăng tải nội dung tham vấn lên trang thông tin điện tử và rất mong nhận được kết quả tham vấn để Công ty TNHH XNK Mỹ Anh sớm hoàn thiện thủ tục hồ sơ pháp lý theo đúng quy định.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**CHỦ DỰ ÁN
GIÁM ĐỐC**



Phan Thị Mỹ

CÔNG TY TNHH XNK MỸ ANH



BÁO CÁO TÓM TẮT
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN NHÀ MÁY CHẾ BIẾN NÔNG SẢN MỸ ANH
TẠI LÔ CN-6 THUỘC KCN GIA LÁCH, HUYỆN NGHI XUÂN,
TỈNH HÀ TĨNH



CÔNG TY CỔ PHẦN TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG T&T

Địa chỉ: Số 11, ngõ 10, đường Nguyễn Huy Tự, TP Hà Tĩnh, Hà Tĩnh

Điện thoại: 02396.559.222 - 0983.338.778

Email: Vimcerts105@gmail.com

HÀ TĨNH, NĂM 2022

CÔNG TY TNHH XNK MỸ ANH

TÓM TẮT BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN NHÀ MÁY CHẾ BIẾN NÔNG SẢN MỸ ANH
TẠI LÔ CN-06 THUỘC KHU CÔNG NGHIỆP GIA LÁCH,
HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

HÀ TĨNH, NĂM 2022

Chương 1

THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1.1. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1.1.1. Tên dự án

Nhà máy chế biến nông sản Mỹ Anh tại Lô CN-6 thuộc Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

1.1.2. Chủ dự án

- Chủ dự án: Công ty TNHH XNK Mỹ Anh.

Dự án Nhà máy chế biến nông sản Mỹ Anh tại lô CN-6 thuộc Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã được BQL Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 145/QĐ-KKT ngày 24/11/2021 và phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 ngày 07/02/2022.

1.1.3. Địa điểm thực hiện dự án

Dự án thực hiện tại Lô CN-6 thuộc Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

1.2. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

1.2.1. Mục tiêu của dự án

Chế biến các sản phẩm từ lúa bằng dây chuyền công nghệ hiện đại theo tiêu chuẩn; thu mua và kinh doanh nông sản: lạc đậu, ngô, khoai, sắn,... cung cấp cho thị trường trong nước và xuất khẩu; tiêu thụ nông sản cho người nông dân sau thu hoạch, tránh ứ đọng, ép giá; giải quyết việc làm cho người lao động; tăng nguồn thu cho ngân sách; tạo lợi nhuận cho doanh nghiệp...

TT	Mục tiêu hoạt động	Tên ngành	Mã ngành theo VSIC	Mã ngành CPC
1	Chế biến và kinh doanh nông sản như: gạo, đậu, lạc, ngô, khoai, sắn...	Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác	46201	

1.2.2. Công suất thiết kế

Đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến nông sản với công suất 7.000 tấn sản phẩm/năm (trong đó: gạo, nếp khoảng 6.000 tấn; đậu, lạc, ngô, khoai, sắn,... khoảng 1.000 tấn).

1.2.3. Công nghệ sản xuất, vận hành

Quy trình sản xuất ra sản phẩm

Quy trình chế biến sản phẩm công ty chọn theo quy trình sau:

Thu mua → Vận chuyển → Kho chứa → Lò sấy → Xay sát, chế biến

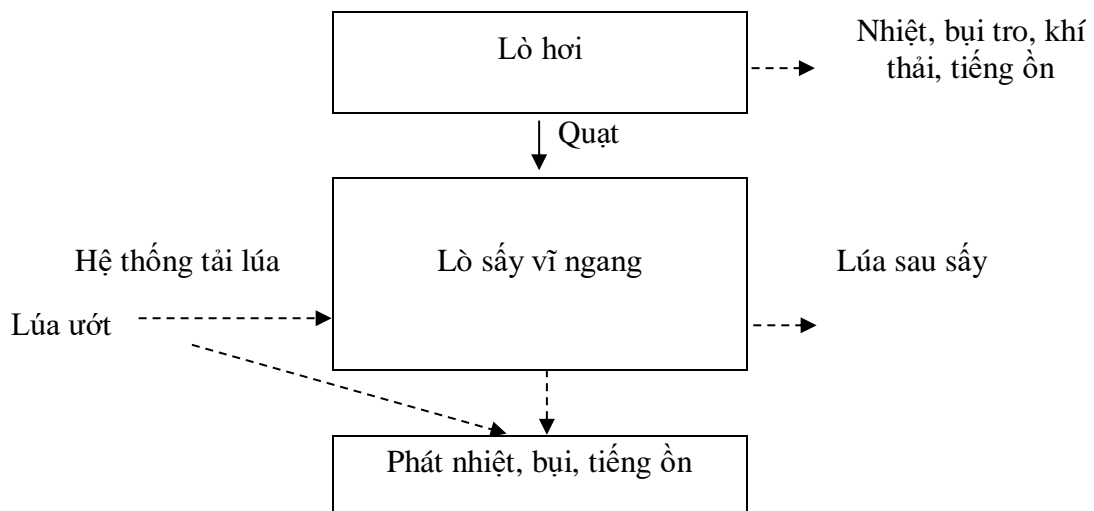


Thị trường ← Đóng gói ← Kiểm tra, chứng nhận chất lượng

Sơ đồ quy trình sản xuất sản phẩm

Nguyên liệu sau khi thu mua, vận chuyển về kho chứa, qua xử lý tại các lò sấy (có thể phơi), sau đó được đưa vào dây chuyền xay sát, chế biến sản phẩm, kiểm tra chất lượng sản phẩm và cung cấp cho thị trường trong nước và xuất khẩu. Sản phẩm Công ty xuất sang nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào và một phần Công ty bán cho các đại lý trong nước.

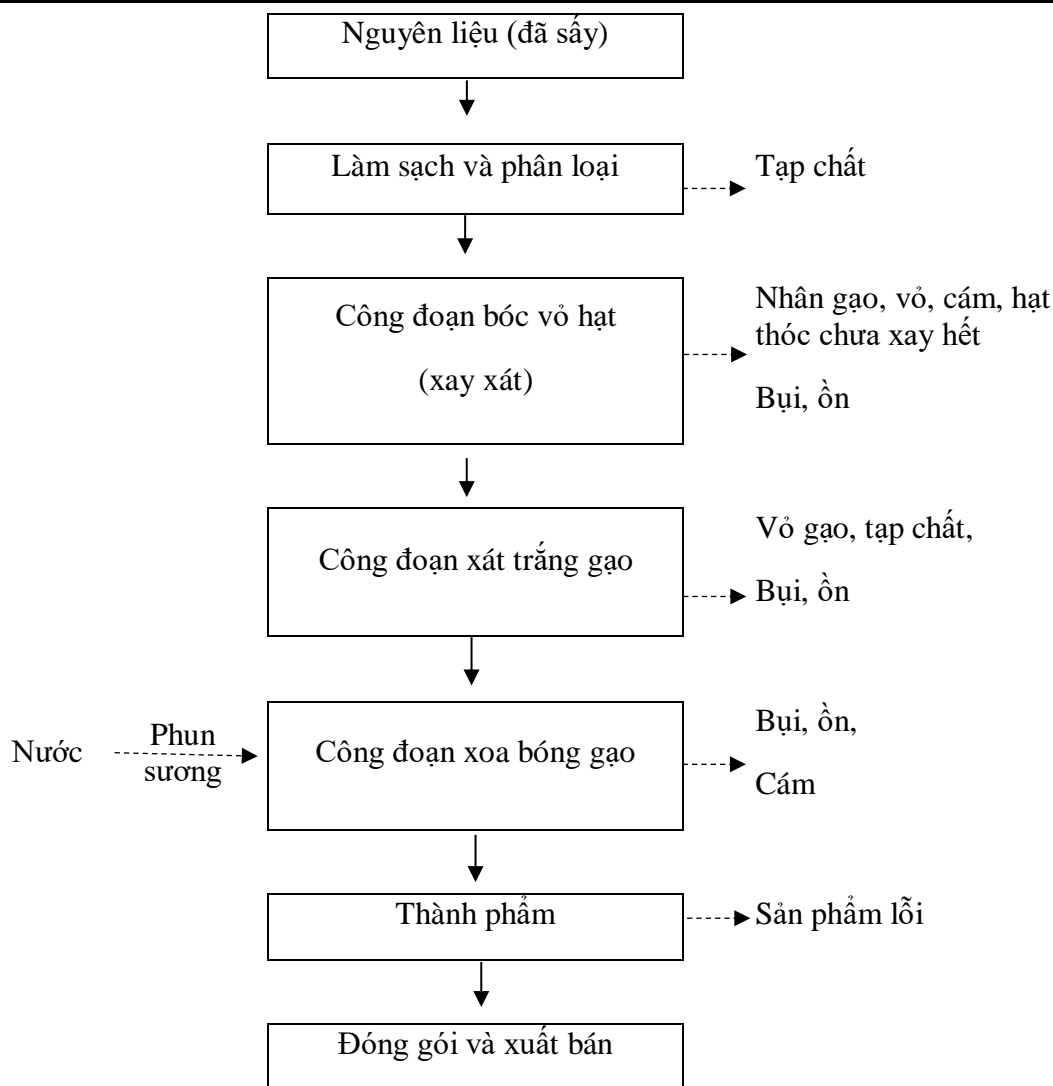
* Quy trình công nghệ sấy lúa:



Quy trình công nghệ sấy lúa

1.2.3.1. Quy trình công đoạn chính trong dây chuyền chế biến gạo như sau:

Quá trình sản xuất của dự án được thực hiện dựa trên khả năng thao tác thủ công của người lao động kết hợp với sự hỗ trợ của máy móc, thiết bị. Quy trình sản xuất của dự án được trình bày như sau:



Sơ đồ quy trình công nghệ sản xuất của Nhà máy

* Nguyên lý hoạt động của lò hơi đốt trấu

Đầu tiên, trấu từ được hút đưa vào khu chứa trấu, từ kho chứa trấu được đưa đến phễu liệu trung gian trước lò hơi bằng hệ thống băng tải hoặc vít tải. Tiếp theo, trấu trong lò hơi đốt trấu được gia nhiệt rồi được phun vào buồng đốt bằng quạt, tốc độ nạp trấu được điều chỉnh bằng vít tải. Trong buồng đốt của lò hơi tầng sôi, trấu được cháy lơ lửng trên lớp sôi trong buồng đốt, Tro trấu sau khi đã cháy kiệt sẽ được quạt hút về phía đuôi lò và thu gom tại phễu của cyclon đa phân tử và bể lắng tro.

Lò hơi đốt trấu vận hành với công suất từ 01 tấn/giờ. Nguồn nguyên liệu để chạy lò hơi là trấu dạng rời chưa nén. Lò hơi đốt trấu được trang bị đầy đủ các hệ thống tiên tiến như hệ thống lọc bụi bao gồm cyclon đa cấp và tháp lọc bụi ướt (hoặc hệ thống lọc bụi tiên tiến khác như: Bộ lọc dạng túi hay bộ lọc tĩnh điện). Hệ thống điều khiển tự động vô cấp bằng biến tần.

Việc sử dụng lò hơi đốt trấu giúp thân thiện với môi trường, tận dụng được triệt để trấu từ quá trình xay xát giúp nhà máy không phải tốn thêm chi phí nhiên liệu đốt

hay chi phí xử lý chất thải, đồng thời cắt giảm CO₂ phát thải rong, khói thải đạt tiêu chuẩn môi trường.

* Đối với sản phẩm là ngô, khoai, lạc,... công ty sẽ nhập khẩu và phân phối ra thị trường chứ không thực hiện sản xuất tại cơ sở.

1.2.3.2. Quy mô các hạng mục công trình

a. Nhà đặt máy xay sát, phế phẩm nông nghiệp

Xây dựng nhà 01 tầng, có diện tích $S=1.800m^2$; chiều cao công trình tính từ cốt nền nhà $H=10,0m$; nền nhà bằng bê tông mác 300, đá 2x4 dày 30cm. Kết cấu: Cột, khung, vì kèo thép định hình; móng đơn bê tông cốt thép mác 250, đệm cát dày 1m; mái lợp tôn dày 0,45mm, hệ thống xà gồ thép.

b. Nhà đặt máy sấy

Xây dựng nhà 01 tầng, có diện tích $S = 3.600m^2$; chiều cao công trình tính từ cốt nền nhà $H=10m$; nền nhà bằng bê tông mác 300, đá 2x4 dày 30cm. Kết cấu: Cột, khung, vì kèo thép định hình; móng đơn bê tông cốt thép mác 250, đệm cát dày 1m; mái lợp tôn dày 0,45m, hệ thống xà gồ thép.

c. Kho nguyên liệu sau khi thu mua

Xây dựng nhà 01 tầng, có kích thước $AxB=50x40m$, có diện tích $1.260m^2$; chiều cao công trình tính từ cốt nền nhà $H=10m$; nền nhà bằng bê tông mác 300, đá 2x4 dày 30cm. Kết cấu: Cột, khung, vì kèo thép định hình; móng đơn bê tông cốt thép mác 250, đệm cát dày 1m; mái lợp tôn dày 0,45mm, hệ thống xà gồ thép

d. Kho thành phẩm

Xây dựng nhà 01 tầng, có diện tích $S=1.800m^2$; chiều cao công trình tính từ cốt nền nhà $H=10,0m$; nền nhà bằng bê tông mác 300, đá 2x4 dày 30cm. Kết cấu: Cột, khung, vì kèo thép định hình; móng đơn bê tông cốt thép mác 250, đệm cát dày 1m; mái lợp tôn dày 0,45mm, hệ thống xà gồ thép.

Các hạng mục công trình phụ trợ

a. Nhà làm việc

Nhà làm việc 2 tầng: Xây dựng nhà 02 tầng, mặt bằng nhà có kích thước $AxB=20x10m$, diện tích $S=200m^2$. chiều cao công trình tính từ cốt nền nhà $H=13m$. Nền nhà lát gạch Granite kích thước $AxB= 600x600mm$; tường xây bằng gạch đặc không nung, mác ≥ 100 , vữa xi măng mác 75; cửa đi, cửa sổ bằng nhôm định hình, kính mờ dày 6,38mm. Kết cấu: Móng đơn, cột, dầm, sàn bê tông cốt thép mác 200, móng tường xây đá hộc vữa xi măng mác 50, bê tông lót mác 100, đá 4x6, dày 10cm. Mái lợp tôn dày 0,42mm, hệ thống xà gồ thép hộp mạ kẽm.

b. Nhà ăn, nhà nghỉ ca công nhân

Nhà ăn, nhà nghỉ ca công nhân có diện tích là 250m²

c. Nhà trực bảo vệ

Nhà bảo vệ (2 nhà) được xây dựng có diện tích xây dựng là 10 m². Nhà cấp 4, chiều cao nhà là 4,3m. Giải pháp mặt bằng công trình với khối tầng 1 hình vuông kích thước 4,2x4,2m. Nhà bảo vệ được bố trí ngay sát cổng ra vào để quản lý người ra vào nhà máy.

Các công trình phụ trợ khác

- Nhà để xe công nhân: nhà có khung thép, lợp tôn với tổng diện tích 120 m².
- Bãi đỗ xe ô tô có diện tích 400m².
- Bể nước ngầm có thể tích 300m³, có diện tích 60m²
- Trạm biến áp 180KVA.
- Nhà chứa rác có diện tích S = 20m² nằm ở hạng mục số 14 trong bản vẽ quy hoạch.
- Hệ thống xử lý nước thải có diện tích S = 50m² đặt tại hạng mục số 13 trong bản vẽ quy hoạch.
- Cây xanh, thảm cỏ với diện tích 4.165 m², chiếm khoảng 23,5% tổng diện tích đất của dự án. Cây xanh được trồng kết hợp giữa cây hoa lá màu, cây bụi, cỏ và cây lấy bóng mát.
- Đường giao thông nội bộ: đường bãi bê tông đá dăm mác 250# dày 20cm với diện tích 3.763m².

1.2.4. Loại hình dự án

Dự án thuộc loại hình đầu tư xây dựng mới nhà máy chế biến nông sản

1.2.5. Biện pháp và tổ chức thi công

- Thiết kế tổ chức thi công chủ đạo:
 - + Mặt bằng tổ chức thi công xây dựng dựa trên tổng mặt bằng khu vực thi công, với điều kiện thực tế trong quá trình khảo sát hiện trường có chú ý đến các yêu cầu và các quy định về an toàn thi công, vệ sinh môi trường.
 - + Có kế hoạch chi tiết để cung cấp vật tư cho từng ca làm việc, tránh vật tư ùn tắc không có chỗ tập kết hoặc bị thiếu vật tư làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công dự án.
- Trình tự thi công:
 - + Trước khi tiến hành chuẩn bị Dự án, giải phóng mặt bằng chúng tôi tổ chức rà phá bom mìn bằng cách thuê đơn vị có chức năng thực hiện như Bộ đội công binh.
 - + Tiếp theo tiến hành đền bù, giải phóng mặt bằng.

+ Thi công cuốn chiếu dứt điểm từng đoạn một. Trình tự: Dọn sạch mặt bằng; đào bóc hữu cơ, đất mặt không đảm bảo tiêu chuẩn; thi công nền đường; mặt đường; rãnh thoát nước; trồng cây và các công trình phụ trợ khác như cột đèn chiếu sáng, biển báo.

1.2.6. Tiến độ thực hiện dự án

Tiến độ thực hiện dự án: Hoàn thành thủ tục tư vấn đầu tư, thi công xây dựng các công trình, đưa vào sử dụng trong thời gian 36 tháng kể từ ngày có Quyết định chủ trương đầu tư. Cụ thể:

- a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn: Từ tháng 9/2021 đến tháng 12/2023.
- b) Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư:
 - Tiến độ hoàn thành các thủ tục bàn giao mặt bằng: Tháng 01/2022;
- c) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành.
 - Tiến độ khởi công xây dựng công trình: Tháng 02/2022;
 - Tiến độ xây dựng các hạng mục công trình: Từ tháng 02/2022 đến tháng 04/2024. Lắp đặt máy móc thiết bị, chạy thử: từ tháng 5/2024 đến tháng 6/2024.
 - Hoàn thành dự án đưa vào sử dụng/hoạt động: Tháng 9/2024.

1.2.7. Vốn đầu tư của dự án

Tổng vốn đầu tư: 37.307.000.000 (Bằng chữ: Ba mươi bảy tỷ, ba trăm linh bảy triệu đồng). Trong đó: Vốn chủ sở hữu 10,5 tỷ đồng; vốn vay và huy động 26,807 tỷ đồng.

1.2.8. Tổ chức quản lý và thực hiện dự án

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH XNK Mỹ Anh.
- Đơn vị quản lý thực hiện dự án: Ban quản lý KKT Vũng Áng
- Hình thức thực hiện dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý và thực hiện dự án.

CHƯƠNG 2

ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG KHU VỰC THỰC HIỆN DỰ ÁN

2.1. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

2.1.1. Điều kiện về địa lý, địa hình

- Điều kiện về địa lý: Vị trí thực hiện dự án thuộc địa phận xã Xuân Viên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

- Điều kiện về địa hình: Khu vực dự án có địa hình khá bằng phẳng, đường hiện trạng là đường nhựa, bề rộng nền từ 6,0 – 7,5m, phần lớn đã được đầu tư đồng bộ.

2.1.2. Điều kiện về khí hậu

Khu vực Dự án nằm trong địa bàn huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh thuộc vùng khí hậu Bắc Trung Bộ. Chế độ gió mùa cùng với tác động của dãy Trường Sơn nên sự di chuyển của các luồng không khí nóng ẩm đã gây ra mùa khô kéo dài và thường làm cho khu vực phải chịu đựng loại gió khô nóng, còn gọi là gió Lào. Khí hậu trong vùng được chia làm hai mùa rõ rệt, mùa khô và mùa mưa.

2.1.3. Điều kiện kinh tế - xã hội

Khu vực Dự án thuộc địa bàn xã Xuân Viên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Thông qua số liệu điều tra tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 trên các địa phương cho thấy tốc độ phát triển của các xã là tương đối phát triển. Hệ thống cơ sở hạ tầng từng bước hiện đại hóa, thúc đẩy phát triển cho các địa phương vùng dự án.

Các lĩnh vực văn hoá, y tế, giáo dục của xã được đầu tư, nâng cao chất lượng cũng như cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng. Tình hình kinh tế - xã hội của các địa phương trong những năm qua có những chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân và tăng thu ngân sách cho nhà nước.

2.2. HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN SINH VẬT KHU VỰC DỰ ÁN

2.2.1. Hiện trạng môi trường

Để đánh giá hiện trạng chất lượng các thành phần môi trường vật lý trên khu vực, Công ty TNHH XNK Mỹ Anh đã phối hợp cùng Công ty CP Tài nguyên Môi trường T&T tiến hành khảo sát và lấy mẫu hiện trạng chất lượng các thành phần môi trường nước mặt, nước ngầm, không khí và đất. Kết quả phân tích cho thấy: Chất lượng môi trường đảm bảo cho các hoạt động của dự án.

2.2.2. Hiện trạng tài nguyên sinh vật

Thông qua khảo sát thực tế và đánh giá sơ bộ về các kiểu hệ sinh thái trong khu vực dự án có thể rút ra một số nhận xét như sau:

- Hệ sinh thái khu vực dự án đặc trưng bởi hệ sinh thái đô thị chỉ bao gồm một số loài thực vật trồng đặc trưng như lúa, hoa màu và một số cây lấy gỗ như Tre, Mung, Cọ, Tràm...

- Các hệ sinh thái có độ đa dạng sinh học không cao, thành phần loài ít, không có loài đặc thù, loài quý hiếm cần bảo vệ.

CHƯƠNG 3

ĐÁNH GIÁ, DỰ BÁO TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, ỨNG PHÓ SỰ CÓ MÔI TRƯỜNG

3.1. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN THI CÔNG XÂY DỰNG

3.1.1. Đánh giá, dự báo tác động môi trường

3.1.1.1. Đánh giá, dự báo tác động GPMB

Quá trình GPMB để thực hiện dự án có khả năng xảy ra mâu thuẫn về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các hộ bị ảnh hưởng, giữa người dân và Chủ đầu tư.

3.1.1.2. Đánh giá tác động môi trường có liên quan đến chất thải

(1) Tác động do chất thải rắn:

➤ Chất thải rắn xây dựng:

Quá trình thi công xây dựng sẽ xuất hiện các nguồn phát sinh chất thải từ các hoạt động như: Vận chuyển cát, xi măng, đá, thiết bị thi công để xây dựng các hạng mục công trình....

- Hoạt động phá dỡ công trình dân sinh trên tuyến phát sinh vữa, bê tông hỏng, sắt thép, gạch ngói,...

Có bản chất trợ với môi trường như lượng đất đào, vật liệu xây dựng bị thải bỏ: Bê tông, gạch vỡ, cọc chống gãy nát, đất cát, phế liệu sắt thép... ước lượng theo các công trình xây dựng tương tự, lượng chất thải rắn xây dựng phát sinh lớn nhất khoảng 10kg/ngày.

Đối với bao bì xi măng trong quá trình xây dựng 550 tấn, một tấn xi măng có 20 bao. Như vậy số lượng bao xi măng là 11.000 bao, trung bình mỗi bao có khối lượng là 0,2 kg, tổng thời gian thi công 26 tháng. Từ đó ta tính được tổng khối lượng bao xi măng sinh ra trong quá trình thi công xây dựng như sau: $11.000 \times 0,2 = 2.200 \text{ kg}$ /tổng thời gian thi công $\approx 3,2 \text{ kg/ngày}$.

=> Tác động môi trường: Chất thải xây dựng dễ thu gom, có khối lượng phát sinh cụ thể nên mức độ tác động là nhỏ.

➤ Chất thải rắn sinh hoạt:

- Nguồn phát sinh: Từ sinh hoạt hàng ngày của công nhân tham gia thi công xây dựng trên công trường.

- Khối lượng phát sinh: Trung bình có khoảng 20 công nhân trên công trường,

mỗi ngày phát sinh khoảng 7,0 kg/ngày.

Thành phần của loại rác sinh hoạt này chứa nhiều các chất hữu cơ dễ phân hủy, bên cạnh đó còn có các bao gói nilon, vỏ chai nhựa, đồ hộp... Các loại chất thải này nếu không được thu gom, xử lý sẽ gây mùi hôi thối khó chịu, ảnh hưởng đến chất lượng môi trường

=> Tác động môi trường: Chất thải sinh hoạt chứa nhiều chất hữu cơ dễ phân hủy gây ô nhiễm môi trường tiếp nhận. Tuy nhiên, với khối lượng nhỏ, nguồn tập trung nên dễ thu gom và xử lý.

➤ **Chất thải nguy hại:**

Các loại chất thải nguy hại có khả năng phát sinh trong quá trình thi công xây dựng hệ thống xử lý chất thải là các loại chất thải nhiễm dầu mỡ, pin, bóng đèn hỏng.

- Khối lượng phát sinh: ước tính khoảng 3 - 5 kg/tháng.

=> Tác động môi trường: Chất thải nguy hại có khối lượng nhỏ, dễ thu gom nên mức độ tác động là không đáng kể.

(2) Tác động do nước thải:

➤ **Nước thải phát sinh do quá trình xây dựng:**

+ Nước thải vệ sinh thiết bị, dụng cụ, phục vụ việc thi công xây dựng như nước vệ sinh máy trộn bê tông sau mỗi ca làm việc. Dựa vào khối lượng xây lát, số lượng phương tiện, dụng cụ phục vụ thi công và dựa vào thực tế thi công từ nhiều công trình tương tự, từ đó dự báo khối lượng loại nước thải này khoảng 1,0 m³/ngày.

+ Nước xịt rửa xe: Phát sinh tại cổng ra vào khu vực xây dựng hạng mục khu xạ trị do hoạt động xịt bánh phương tiện vận chuyển VLXD, tính chất loại nước thải này chứa cặn đất bám, rất dễ lắng, dựa vào thực tế thi công từ nhiều công trình xây dựng dự báo khối lượng phát sinh nước thải xịt rửa xe khoảng 2 m³/ngày.

=> Tác động môi trường: Nước thải xây dựng chứa pH cao, có khả năng làm chai cứng đất, tuy nhiên khối lượng phát sinh nhỏ, mức độ tác động là không đáng kể.

➤ **Nước thải sinh hoạt:**

- Nguồn phát sinh: Phát sinh trong quá trình sinh hoạt của công nhân xây dựng trên công trường.

- Khối lượng nước thải: 2,0 (m³/ngày).

=> Tác động đến môi trường: Các hợp chất hữu cơ dễ phân hủy trong chất thải sinh hoạt làm giảm lượng oxy trong nguồn nước, ảnh hưởng đến quá trình hô hấp của các loài thủy sinh. Đặc biệt là nguồn nước mặt gần khu vực Dự án.

➤ **Nước mưa chảy tràn:**

- Nguồn phát sinh: Nước mưa chảy tràn qua bề mặt bãi, khu chứa nguyên liệu...
- Thành phần: Chứa cặn, bùn bề mặt khu vực thi công.

=> Tác động môi trường: Trong giai đoạn thi công xây dựng sẽ chịu tác động của các đợt mưa, nước mưa chảy tràn trên bề mặt công trình cuốn theo đất, cát, dầu mỡ rơi vãi, vật liệu xây dựng như xi măng, vôi vữa,... vào kênh mương thoát nước.

(3) Tác động do bụi, khí thải:

Trên công trường, trên các cung đường vận chuyển nguyên, vật liệu về khu vực thi công và vận chuyển đất thừa đến bãi thải của khu vực sẽ phải tiếp nhận một lượng lớn bụi và khí thải (SO_2 , NO_x , SO_3 , CO, VOC...) từ các phương tiện vận chuyển và máy móc thi công, gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường không khí và sức khỏe người dân sống dọc hai bên tuyến đường.

3.1.1.3. Đánh giá tác động môi trường không liên quan đến chất thải

(1) Tiếng ồn:

- Tiếng ồn phát sinh từ hoạt động của các máy móc, thiết bị xây dựng (máy ủi, máy xúc, máy đầm...).

- Tiếng ồn do hoạt động của các xe tải trong quá trình vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng, thiết bị.

=> Tác động môi trường: Tiếng ồn phát sinh trên công trường tuy không lớn nhưng ít nhiều sẽ tác động đến môi trường không khí trên khu vực, ảnh hưởng đến công nhân thi công xây dựng trên công trường.

(2) Tác động đến môi trường kinh tế - xã hội:

- Các tác động tích cực:

+ Hoạt động dọn dẹp bề mặt sử dụng lao động tại địa phương, tạo công ăn việc làm cho người lao động, tăng thu nhập cho các hộ này.

+ Tạo việc làm cho các đơn vị tư vấn lập hồ sơ trong quá trình triển khai thực hiện DA.

- Các tác động tiêu cực có thể xảy ra:

+ Việc tập trung đông người, với điều kiện vệ sinh tại công trường có thể phát sinh một số bệnh dịch, bệnh xã hội,... gây ảnh hưởng tới sức khỏe của công nhân lao động và các hộ dân sống trong khu vực dự án. Nếu dịch bệnh xảy ra sẽ tác động trực tiếp đến hoạt động thi công dự án và các hộ dân sống xung quanh khu vực dự án.

+ Việc tăng dân số cơ học có khả năng kéo theo nguy cơ phát sinh các tệ nạn xã hội; ngay trong lực lượng thi công cũng có thể có hiện tượng rệu chề, cờ bạc gây mất an ninh - trật tự cho địa phương; các bất đồng không đáng có giữa nhân dân địa phương và lực lượng công nhân lao động có thể xảy ra.

+ Có thể có một số đối tượng xấu tại địa phương trộm cắp thiết bị, vật liệu xây dựng gây mất ổn định, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Dự án và tình hình an ninh – trật tự tại địa phương.

3.1.1.4. Các rủi ro, sự cố môi trường

(1) Sự cố tai nạn giao thông:

+ Do sự thiếu chú ý, kinh nghiệm của lái xe trong quá trình vận hành phương tiện giao thông.

+ Do vận chuyển quá khổ, quá tải.

+ Do vận hành các phương tiện giao thông vượt tốc độ cho phép, luồn lách trên đường giao thông.

+ Do các phương tiện vận tải không đảm bảo chất lượng, không đạt tiêu chuẩn đăng kiểm.

+ Do ý thức của các phương tiện tham gia giao thông trên đường kém, không tuân thủ các quy định an toàn giao thông

=> Tai nạn giao thông sẽ tác động trực tiếp đến sức khỏe và tính mạng của công nhân vận hành phương tiện cũng như người dân tham gia giao thông trên các tuyến đường vận chuyển, gây hư hại đến các phương tiện giao thông, các công trình giao thông..

(2) Sự cố tai nạn lao động:

+ Cán bộ, công nhân không tuân thủ nghiêm ngặt quy trình vận hành máy móc, thiết bị thi công

+ Tại các vị trí nguy hiểm như hố móng, mương thoát nước,... không được che đậy hoặc lắp biển cảnh báo cẩn thận; dây dẫn điện nhiều mối nối để trên sàn, thiết bị điện không được kiểm tra trước khi đưa vào sử dụng; người lao động chưa nắm rõ quy tắc an toàn do huấn luyện ATLĐ chỉ mang tính hình thức.

(4) Sự cố mưa, bão, lụt:

- Mưa bão, lũ lụt có thể làm hư hỏng các công trình đang xây dựng, làm giảm chất lượng công trình; sẽ cuốn VLXD, các chất thải, nước thải ra môi trường gây ô nhiễm môi trường nước mặt, làm tắc nghẽn dòng chảy mương thoát nước xung quanh khu vực Dự án.

=> Sự cố mưa, bão, lụt nếu ở mức độ rủi ro cao có thể gây hư hỏng công trình, ngập lụt cục bộ trên khu vực, tác động trực tiếp đến các công trình xây dựng. Làm hư hỏng VLXD, gây thiệt hại về kinh tế cho Chủ đầu tư và ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

(5) Sự cố cháy nổ, sét đánh, điện giật:

- Các sự cố cháy nổ, sét đánh, điện giật có thể ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng của người lao động. Làm hư hỏng máy móc, thiết bị và công trình trên khu vực dự án. Gây thiệt hại về kinh tế cho Chủ đầu tư, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

3.1.2. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất thực hiện

3.1.2.1. Biện pháp giảm thiểu tác động trong quá trình GPMB

3.1.2.2. Biện pháp giảm thiểu tác động từ nguồn có liên quan đến chất thải

(1) Chất thải rắn:

* Chất thải sinh hoạt:

+ Đối với rác có nguồn gốc kim loại hoặc nhựa như các lon đựng nước giải khát, giấy được thu gom vào thùng đựng, rồi định kỳ bán phế liệu.

+ Đối với các loại rác không có khả năng tái sử dụng, tái chế thì thu gom vào thùng đựng hợp vệ sinh và định kỳ hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển đi xử lý.

* Chất thải xây dựng:

- Chất thải rắn xây dựng như bao xi măng, sắt thép vụn,... sẽ được thu gom về khu tập kết và định kỳ bán phế liệu.

- Bê tông hỏng, gạch vỡ, đá thải phát sinh từ hoạt động phá dỡ các công trình cũ, thi công xây dựng,... được tận dụng san lấp mặt bằng thi công sân nền khu vực dự án, không vận chuyển ra ngoài khu vực dự án.

- Ván cốp pha, cọc chống hỏng trong và sau khi thi công Dự án được thu gom và bán cho nhân dân trong vùng để sử dụng vào các mục đích khác như đun nấu hoặc sử dụng lại cho các công trình xây dựng khác.

* Chất thải nguy hại:

+ Việc sửa chữa, duy tu bảo dưỡng, bảo dưỡng định kỳ cho phương tiện, thiết bị thi công thì sẽ đưa đến các cơ sở sửa chữa trên địa bàn huyện Nghi Xuân.

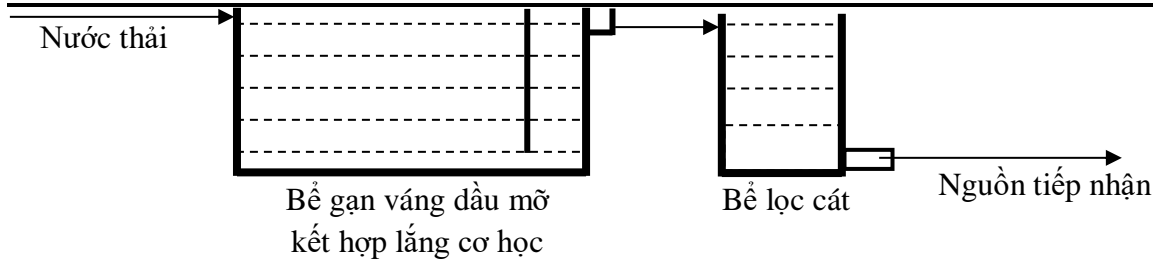
+ Dề lau, dầu, mỡ thải từ quá trình sửa chữa sẽ được thu gom, tập trung vào thùng đựng chất thải rắn nguy hại, khi khối lượng đủ lớn thì hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển đi xử lý

(2) Nước thải:

➤ Xử lý nước thải xây dựng:

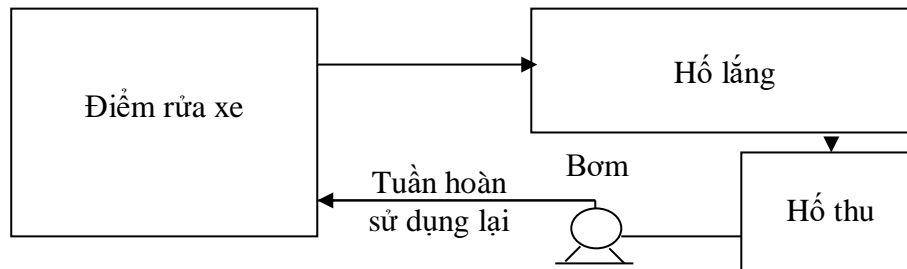
+ Bãi tập kết nguyên vật liệu sẽ được che chắn để hạn chế nước mưa chảy tràn cuốn theo cát, sỏi,... ra môi trường gây ảnh hưởng tới môi trường nước và môi trường đất.

+ Nước thải của quá trình vệ sinh thiết bị, dụng cụ (tập trung ở khu vực trạm trộn) được thu gom về hệ thống xử lý.



Sơ đồ hệ thống xử lý nước thải xây dựng

- Nước thải xịt rửa xe: Xử lý bằng phương pháp lắng cơ học, sau đó tuần hoàn sử dụng lại, không thải ra môi trường.



Sơ đồ quy trình xử lý nước rửa xe

➤ Xử lý nước thải sinh hoạt:

Nước thải sinh hoạt chỉ có nước từ quá trình đào thải của con người (phân, nước tiểu). Để xử lý loại chất thải này dự kiến sẽ lắp đặt 02 nhà tiêu di động có bán sẵn trên thị trường bằng vật liệu composite tại vị trí thuận lợi cho công nhân sử dụng. Định kỳ khi chất thải trong nhà tiêu đầy chúng tôi sẽ thuê đơn vị có chức năng đưa phương tiện đến hút mang đi xử lý.

➤ Xử lý nước mưa chảy tràn:

Để hạn chế nước mưa chảy tràn cuốn theo đất đá, vật liệu xây dựng và các tạp chất xuống kênh, mương thoát xung quanh khu vực, chúng tôi sẽ đào hệ thống mương thoát nước tạm thời hai bên tuyến nối với hệ thống thoát sẵn có hai bên tuyến.

(3) Bụi, khí thải:

➤ Giảm thiểu ô nhiễm từ bụi:

- + Tất cả các phương tiện vận chuyển đều có bạt che phủ kín thùng xe.
- + Tại các kho, bãi chứa vật liệu thi công, xây dựng trên công trường sẽ được che chắn đầy đủ.
- + Tưới nước giữ ẩm vào thời gian khô hanh tại khu vực dự án.
- + Bố trí một điểm rửa xe ở khu vực cổng vào khuôn viên Dự án để rửa bùn đất bám lên bánh xe, thân xe trước khi ra khỏi khu vực Dự án.
- + Bố trí tổ vệ sinh môi trường thường xuyên vệ sinh, quét dọn đất đá, vật liệu rơi vãi ở khu vực tuyến đường xung quanh dự án.

➤ Giảm thiểu ô nhiễm từ khí thải:

- + Sử dụng các loại phương tiện vận chuyển đạt tiêu chuẩn đăng kiểm.
- + Toàn bộ các máy móc, thiết bị thi công trên công trường và phương tiện vận tải vào công trường bắt buộc phải đạt tiêu chuẩn của Cục Đăng Kiểm.
- + Bố trí thời gian và tuyến đường vận chuyển của các phương tiện hợp lý để giảm thiểu tác động của khí thải. Thường xuyên bảo dưỡng các loại xe và thiết bị xây dựng để giảm tối đa lượng khí thải ra

3.1.2.3. Biện pháp giảm thiểu tác động từ nguồn không liên quan đến chất thải

(1) Tiếng ồn, độ rung:

- + Bố trí thời gian làm việc hợp lý, các xe vận chuyển không được chạy quá tốc độ cho phép.
- + Thường xuyên bảo dưỡng thiết bị máy móc, xe tự đổ, đồng thời không sử dụng các loại xe, máy móc không đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường.
- + Bố trí thời gian thi công hợp lý, hạn chế hoạt động đồng thời của các thiết bị có độ ồn cao.
- + Chống rung tại nguồn: Tùy theo từng loại máy móc cụ thể để có biện pháp khắc phục như: kê cân bằng máy, lắp các bộ tắt chấn động lực, sử dụng vật liệu phi kim loại, thay thế nguyên lý làm việc khí nén bằng thủy khí, thay đổi chế độ tải làm việc,...
- + Chống rung lan truyền: Dùng các kết cấu đàn hồi giảm rung (hộp dầu giảm chấn, gối đàn hồi, đệm đàn hồi kim loại, gối đàn hồi cao su,...), sử dụng các dụng cụ cá nhân chống rung,...

(2) Kinh tế - xã hội:

- + Chúng tôi sẽ có kế hoạch, biện pháp phối hợp với chính quyền địa phương, Công an khu vực quản lý trật tự, an ninh.
- + Đưa ra những quy định nghiêm ngặt với lực lượng thi công về sinh hoạt, tránh phát sinh mâu thuẫn không đáng có giữa công nhân xây dựng với các lực lượng khác gây mất ổn định xã hội và làm giảm tiến độ chung của Dự án.
- + Thực hiện đúng chế độ nghỉ ngơi, nghỉ lễ đối với người lao động theo đúng quy định của Bộ Luật Lao động.

3.1.2.3. Biện pháp giảm thiểu tác động từ các rủi ro, sự cố môi trường

(1) Sự cố cháy nổ, sét đánh, điện giật:

- + Chủ đầu tư cùng đơn vị thầu nắm bắt điều kiện thời tiết trong quá trình thi công, trước mỗi thời điểm có dông sẽ dừng các hoạt động thi công, vận hành các máy móc thiết bị, tổ chức thu dọn sạch khu vực thi công.

+ Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC và CNCH, nâng cao nhận thức và trách nhiệm cho người lao động về nguyên nhân, điều kiện, tác hại của cháy, nổ, sự cố tai nạn.

(2) Sự cố tai nạn lao động:

+ Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân theo từng ngành nghề, công việc. Đặc biệt là những công nhân tiếp xúc trực tiếp với việc hàn, cắt kim loại cần trang bị mắt kính bảo hộ, găng tay và áo quần đặc dụng chống các tia hồng ngoại và tia tử ngoại tác động lên da, mắt của công nhân.

+ Tổ chức huấn luyện, hướng dẫn các quy định, nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; cấp thẻ ATLD, giấy chứng nhận cho người lao động theo quy định trước khi vào công trường làm việc của dự án.

(3) Sự cố tai nạn giao thông:

+ Công nhân lái xe vận chuyển nguyên vật liệu phải chấp hành luật an toàn giao thông khi lưu thông xe trên đường như: Không chạy quá tốc độ, không chở quá tải, không phóng nhanh vượt ẩu,... nhằm giảm thiểu tối đa tai nạn giao thông.

+ Giảm mật độ các phương tiện thi công vào các giờ cao điểm trong ngày để tránh ùn tắc giao thông và tai nạn xảy ra như: Buổi sáng từ 6 - 8h, buổi trưa từ 11 - 12h, buổi chiều từ 16 - 18h.

(4) Sự cố mưa, bão, lụt:

- Trước khi có mưa bão cần phải che kín, chằng chống lại các khu lán trại, kho bãi chứa vật liệu xây dựng và kiểm tra hệ thống điện hoặc cắt điện trong trường hợp cần thiết.

- Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết (mưa lớn, bão, áp thấp nhiệt đới, nắng nóng...) để có kế hoạch phòng tránh kịp thời.

3.2. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN DỰ ÁN ĐI VÀO VẬN HÀNH

3.2.1. Đánh giá, dự báo các tác động môi trường

3.2.1.1. Đánh giá, dự báo tác động của các nguồn phát sinh chất thải

a) Chất thải rắn:

- Chất thải rắn sinh hoạt:

Nguồn phát sinh chất thải rắn trong giai đoạn này chủ yếu là chất thải rắn sinh hoạt của cán bộ, công nhân viên làm việc tại dự án. Thành phần rác thải sinh hoạt bao gồm:

+ Chất thải hữu cơ nguồn gốc thực phẩm: Bao gồm thức ăn dư thừa, rau củ hư hỏng... Các thành phần này rất dễ phân hủy gây mùi và nước rỉ rác.

+ Các chất thải hữu cơ khác như giấy, plastic, bao bì.

+ Kim loại: Các vỏ chai, lọ bằng sắt, đồng, kẽm...

Khi dự án đi vào hoạt động, số lượng cán bộ công nhân viên làm việc tại đây là 40 người). Lượng rác thải phát sinh là: $40 \times 0,5 = 20\text{kg/ngày.đêm}$

- Chất thải rắn sản xuất:

+ Các loại bao bì, dây buộc hầu hết được tận dụng lại, thùng carton, túi nilon, vật liệu đóng gói phát sinh trung bình là 3kg/ngày .

+ Vỏ trấu phát sinh trong quá trình bóc vỏ ước tính khoảng $3,5 \text{ tấn/ngày}$

+ Phế phẩm nông nghiệp: các loại nông sản bị hư hỏng, bột cám,...ước tính khoảng $0,2 \text{ tấn/ngày}$.

+ Tro phát sinh từ lò hơi trong quá trình sấy nông sản ước tính khoảng: $0,48 \text{ tấn/ngày}$ được thu gom hàng ngày đóng vào bao Jumbo trọng lượng 500kg/bao sau đó vận chuyển về kho định kỳ chuyển giao cho đơn vị có nhu cầu thu mua.

=> Tác động môi trường: Chất thải rắn sinh nếu không có giải pháp thu gom xử lý mà xả ra môi trường,... làm ô nhiễm nguồn nước, gây hại cho hệ vi sinh vật đất, các sinh vật thủy sinh trong nước.

c) Tác động do nước thải:

Nguồn nước thải ở giai đoạn này gồm nước thải sinh hoạt và nước mưa chảy tràn

- Nước mưa chảy tràn: Nước mưa chảy tràn trong giai đoạn này có nồng độ các chất ô nhiễm ít hơn nhiều so với giai đoạn xây dựng, nhưng trên đường đi của nó cũng sẽ cuốn theo bùn cát làm ô nhiễm nước mặt trong khu vực.

- Nước thải sinh hoạt:

+ Nước thải sinh hoạt là tác nhân chính gây ô nhiễm môi trường trong giai đoạn dự án đi vào hoạt động.

+ Thành phần: chứa nhiều vi sinh vật, trong đó có vi sinh vật gây bệnh. Đồng thời trong nước thải còn có nhiều vi khuẩn phân hủy chất hữu cơ cần thiết cho quá trình chuyển hóa chất bẩn trong nước.

+ Khối lượng phát sinh nước thải tối đa là $4,0\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$.

=> Nước thải sinh hoạt thường chứa nhiều các chất cặn bã, chất tẩy rửa, chất lơ lửng, các chất hữu cơ và vi sinh vật. Nếu không có hệ thống thu gom và xử lý hiệu quả thì chúng sẽ chảy ra môi trường xung quanh, thấm vào lòng đất gây ô nhiễm môi trường đất và nước dưới đất; nếu không được xử lý mà thải ra nguồn nước mặt sẽ gây phú dưỡng nguồn nước tiếp nhận là Rào Mỹ Dương gần khu vực dự án.

d) Bụi và khí thải:

Nguồn phát sinh bụi, khí thải trong giai đoạn này gồm

+ Quá trình sản xuất chế biến các sản phẩm nông sản từ lúa, đậu, lạc, ngô khoai sắn...

+ Bụi, khí thải từ phương tiện giao thông

+ Bụi, khí thải từ máy phát điện

=> Tác động môi trường: Giai đoạn này nguồn gây ô nhiễm chủ yếu là bụi và khí thải phát sinh từ các phương tiện lưu thông, quá trình sản xuất nông nghiệp ảnh hưởng đến môi trường không khí khu vực. Nếu không có biện pháp xử lý sẽ ảnh hưởng đến chất lượng môi trường tại khu vực.

3.2.1.2. Đánh giá, dự báo tác động của các nguồn không liên quan đến chất thải

a) Tác động do tiếng ồn, độ rung:

Khi Dự án hoạt động, tiếng ồn phát sinh từ các phương tiện giao thông như xe ô tô, xe gắn máy... Tiếng ồn này phát sinh từ động cơ, sự va chạm, sự rung động của các bộ phận xe, từ ống xả khói...

Theo QCVN 26:2010 QCVN về tiếng ồn khu vực thông thường thì tiếng ồn vượt quá 70 dBA (6-21h) sẽ gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người như: Tiếng ồn có thể gây căng thẳng thần kinh, cảm giác khó chịu đối với con người.

b) Tác động đến môi trường kinh tế - xã hội:

Việc đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến nông sản là cần thiết để phát triển kinh tế xã hội của vùng, thương mại du lịch và dịch vụ, thu hút các nhà đầu tư vào huyện Nghi Xuân; giải quyết việc làm cho nhân dân, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Ngoài ra dự án còn đóng góp cho ngân sách địa phương thông qua các khoản thuế.

3.2.1.3. Đánh giá, dự báo tác động bởi các rủi ro, sự cố môi trường

- Khi đưa Nhà máy đi vào vận hành, rủi ro và sự cố môi trường chủ yếu là hiện tượng ngập lụt do thời tiết xấu, do bão lụt xảy ra. Một số công trình sẽ bị ngập lụt, bị sạt lở, các công trình như cống có thể bị hư hại, cuốn trôi.

- Sự cố tai nạn lao động có thể xảy ra ở bất cứ lúc nào, đặc biệt là vận hành các dây chuyền sản xuất và vận hành thiết bị điện,...

- Sự cố hệ thống xử lý nước thải: Hệ thống xử lý gặp sự cố làm ngừng hoạt động, nếu không có biện pháp xử lý kịp thời sẽ gây ra ứ đọng nước thải cục bộ.

3.2.2. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất thực hiện

3.2.2.1. Biện pháp giảm thiểu tác động từ nguồn phát sinh chất thải

a) Giảm thiểu tác động từ chất thải rắn:

- **Chất thải rắn sinh hoạt**

+ Bố trí các thùng đựng chất thải rắn công cộng (thùng có nắp đậy kín).

+ Chất thải rắn sinh hoạt hàng ngày trong khuôn viên nhà máy sẽ được thu gom, phân loại: Đối với chất thải rắn có khả năng tái chế được thu gom và bán phế liệu; đối với chất thải rắn sinh hoạt không có khả năng tái chế được cho vào thùng chứa có nắp đậy đặt tại khu vực lưu giữ chất thải sinh hoạt.

+ Rác thải được thu gom phân loại tại các vị trí phát sinh và tập kết đến điểm tập kết 03 thùng đựng rác có nắp đậy dung tích 100lit màu xanh bố trí tại khu vực Nhà chứa rác (hạng mục số 14 trong bản đồ quy hoạch sử dụng đất của dự án). Diện tích khoảng 5m² (2,5mx2m).

+ Rác thải có khả năng tái chế tập trung vào một thùng riêng định kỳ bán phế liệu, rác không có khả năng tái chế thì hợp đồng với Công ty TNHH dịch vụ môi trường Nghi Xuân vận chuyển đi xử lý theo quy định.

- Chất thải rắn sản xuất

+ Kho chứa rác sản xuất có diện tích 10m² (5mx2m) bố trí tại hạng mục số 14 trong bản vẽ quy hoạch

+ Đối với các chất thải rắn có thể tái chế được (bao bì, giấy, bìa carton, ...) được thu gom và định kỳ bán phế liệu.

+ Đối với các chất thải rắn không thể tái chế được (những chất thải khác không dính thành phần nguy hại), Công ty sẽ ký hợp đồng với đơn vị xử lý chất thải công nghiệp (Công ty TNHH MTV chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh) để thu gom và vận chuyển đi xử lý theo đúng quy định.

- Chất thải nguy hại

Chất thải nguy hại được tập trung vào 06 thùng composite chống thấm (02 thùng đựng chất thải dạng lỏng; 04 thùng đựng chất thải dạng rắn) có nắp đậy, dán nhãn và lưu vào kho chứa CTNH theo đúng quy định.

+ Kho chứa chất thải nguy hại có diện tích khoảng 5m², được bố trí phía hạng mục số 14 trong bản vẽ quy hoạch.

+ Công ty sẽ ký hợp đồng với đơn vị có chức năng (Công ty TNHH MTV chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh) để thu gom và vận chuyển đi xử lý theo quy định tại thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

+ Đối với chất thải nguy hại là các thùng đựng phụ gia thì được thu gom về nhà chứa chất thải nguy hại, định kỳ 1 tháng 2 lần nhà cung cấp phụ gia sẽ vận chuyển phụ gia đến và thu gom các thùng phụ gia đã sử dụng đi.

c) Giảm thiểu tác động từ nước thải:

- Nước mưa chảy tràn:

Nước mưa chảy tràn sẽ sử dụng hệ thống mương thoát nước riêng biệt, đồng thời tiến hành nạo vét mương thoát nước và hồ gas định kỳ.

+ Hệ thống thoát nước được đi theo hệ thống đường giao thông nội bộ bằng mương xây bằng bê tông, phía trên có nắp đậy kính thước 0,4mx0,4m, chiều dài mương 440m và cống qua đường bố trí cống BTTL DUL, bố trí hồ ga trên tuyến đường mương khoảng 30 – 50m/01 hồ và tại các vị trí thay đổi hướng thoát của cống. Móng hồ ga bằng BT M150, đệm móng đá dăm dày 10cm. Tường hồ ga xây bằng gạch đặc VXM M75 dày 20cm, trát trong thành giềng VXM M75; Giàn thành hồ ga bằng BT M200; tấm đan bằng BTCT M200 đúc sẵn dày 10cm dẫn nước mưa chảy tự nhiên về nguồn tiếp nhận là Rào Mỹ Dương. Hồ ga kích thước 1,0mx1,0m.

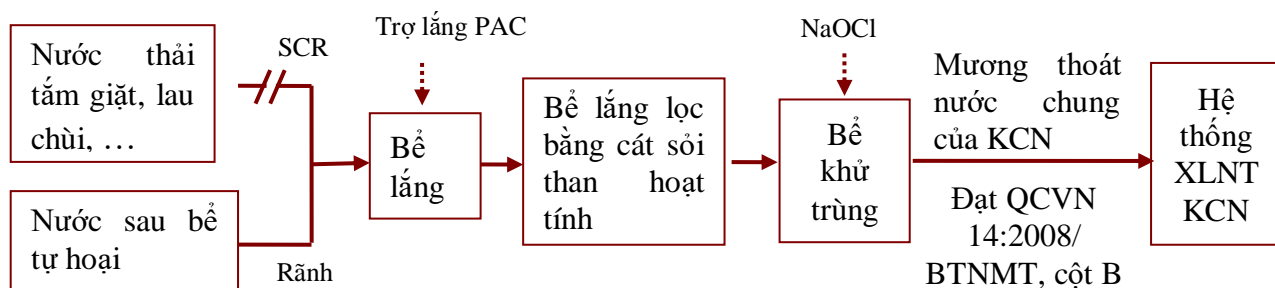
+ Định kỳ sẽ tiến hành nạo vét các hồ ga, hệ thống mương thoát nước để đảm bảo cho khả năng tiêu thoát nước tốt.

+ Thực hiện tốt công tác vệ sinh công cộng để giảm bớt nồng độ các chất bẩn trong nước mưa.

- **Nước thải sinh hoạt**

+ Công suất thiết kế: 5m³/ngày.đêm

+ Tiêu chuẩn nước thải đầu ra sau khi xử lý của nhà máy: Quy chuẩn QCVN 14:2008/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt, áp dụng cột B,



K = 1,2.

d) **Giảm thiểu tác động do bụi, khí thải:**

- Nhanh chóng phục hồi thảm thực vật hai bên đường và hệ thống cây xanh dọc tuyến để giảm thiểu phát tán bụi.

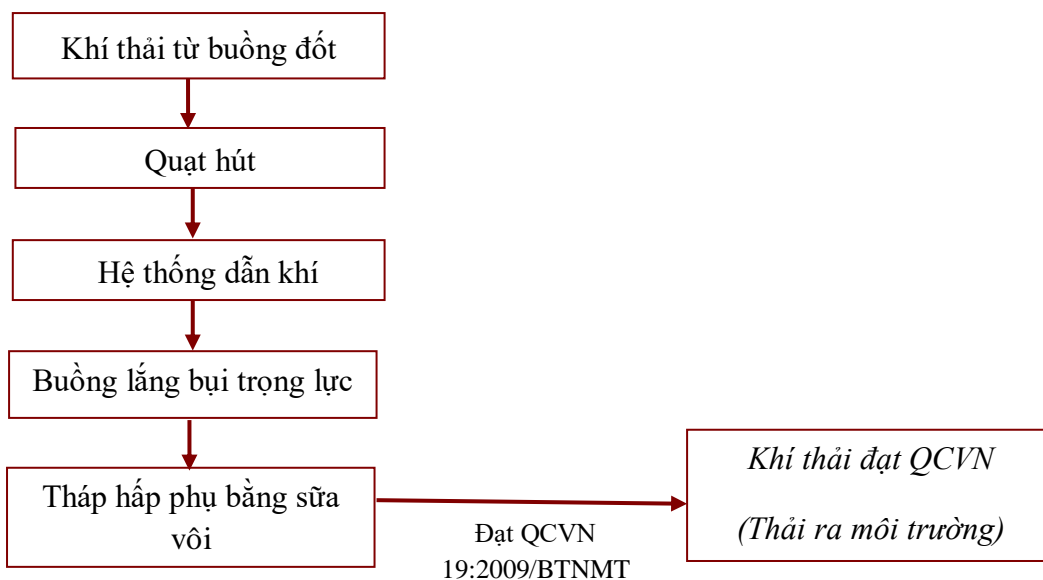
- Định kỳ quét dọn đường để hạn chế bụi phát tán do phương tiện cuốn lên, khi phát hiện có đất, đá rơi vãi trên đường sẽ thu dọn ngay.

- Các phương tiện vận chuyển vật liệu xây dựng... lưu thông trên tuyến được yêu cầu có bạt che kín thùng, để thực hiện được việc này sẽ phối hợp với các cơ quan chức năng khác.

- Biện pháp giảm thiểu khí thải phát sinh từ lò hơi đốt trấu:

+ Công suất: 1 tấn/giờ, nguyên liệu là vỏ trấu

+ Quy trình xử lý:



3.2.2.2. Biện pháp giảm thiểu tác động từ nguồn không liên quan đến chất thải

a) Tiếng ồn:

Tiếng ồn, độ rung khi đi vào hoạt động là tất yếu và không thể đưa ra phương pháp xử lý triệt để. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ có biện pháp hạn chế như sau:

- Làm biển cấm không được còi xe vào những thời gian quy định của Luật giao thông đường bộ.
- Cấm không cho xe chở quá tải vào tuyến đường và nếu vi phạm sẽ xử lý nghiêm khắc.

b) Giảm thiểu tác động do ô nhiễm nhiệt:

Chăm sóc, bảo vệ và trồng bổ sung nếu cây chết dọc tuyến để giảm sự hấp thụ nhiệt từ bê tông và tạo cảnh quan cho khu vực.

3.2.2.3. Biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tác động do các rủi ro, sự cố môi trường

- Định kỳ kiểm tra taluy đường xem có sạt lở không hay có khả năng sẽ sạt lở không để đưa ra phương án phòng chống.

- Nếu mưa lớn xảy ra sạt lở làm hư hại tuyến đường, công trình trên tuyến thì sẽ kiểm tra sửa chữa kịp thời để đảm bảo giao thông thông suốt, đồng thời giảm thiểu tai nạn giao thông có thể xảy ra.

- Thiết kế hệ thống an toàn giao thông:

+ Hệ thống an toàn giao thông được thiết kế tuân thủ theo Điều lệ báo hiệu đường bộ 22TCN237-01, quy định hiện hành của Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường bộ Việt

Nam.

+ Hệ thống biển báo gồm các loại: Biển báo hiệu, biển chỉ dẫn... các biển được sơn phản quang.

CHƯƠNG 4

CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG

Trong quá trình thực hiện dự án Chủ đầu tư sẽ báo cáo lên cơ quan quản lý môi trường về việc dự án thực hiện các biện pháp giảm thiểu tiêu cực đến môi trường.

Phối hợp với cơ quan quản lý môi trường địa phương, các đơn vị chuyên môn tiến hành giám sát môi trường định kỳ trong suốt quá trình hoạt động của dự án.

Để quản lý về môi trường trong suốt quá trình hoạt động, dự án sẽ có một bộ phận phụ trách về công tác quản lý bảo vệ môi trường.

Thực hiện việc giám sát môi trường theo đúng hướng dẫn tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ, các chỉ tiêu giám sát phải đảm bảo các quy chuẩn hiện hành.

4.1. CHƯƠNG TRÌNH GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG

4.1.1. Giai đoạn thi công xây dựng các hạng mục công trình

* *Giám sát môi trường không khí*

- Vị trí giám sát: 02 vị trí.
- + 01 vị trí tại cổng ra vào dự án.
- + 01 vị trí tại khu vực thi công xây dựng.
- Các thông số giám sát (5 thông số): Độ ồn, Bụi, SO₂, CO, NO₂.
- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần (trong thời gian thi công xây dựng).
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2013/BTNMT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường không khí xung quanh); QCVN 26:2010/BTNMT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn).

* *Giám sát chất lượng nước thải*

Giám sát nước thải sinh hoạt của công nhân

- Vị trí giám sát: 02 điểm.
- + 01 điểm trước hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt.
- + 01 điểm sau hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt.
- Các thông số giám sát (11 thông số): pH, BOD₅ (200C), tổng chất rắn lơ lửng (TSS), tổng chất rắn hòa tan, Sunfua (tính theo H₂S), Amoni (tính theo N), Nitrat (NO₃-) (tính theo N), Dầu mỡ động, thực vật, Phosphat (PO₄³⁻) (tính theo P), Tổng các chất hoạt động bề mặt, Coliform.
- Tần suất giám sát: 3 tháng/lần (trong thời gian thi công xây dựng).
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 14:2008/BTNMT đối với nước thải sinh hoạt, Cột B, K = 1,2.

Giám sát nước thải xây dựng và nước mưa chảy tràn

- Vị trí giám sát: 02 điểm.
- + 01 điểm trước hệ thống xử lý nước thải xây dựng và nước mưa chảy tràn.
- + 01 điểm sau hệ thống xử lý nước thải xây dựng và nước mưa chảy tràn.
- Các thông số giám sát (12 thông số): pH, BOD₅, COD, Chất rắn lơ lửng (SS), Sắt (Fe), Clorua (Cl⁻), Tổng dầu mỡ khoáng, Sunfua, Amoni (tính theo N), Tổng N, Tổng P, Coliform.
- Tần suất giám sát: 3 tháng/lần (trong thời gian thi công xây dựng).
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 40:2011/BTNMT đối với các loại nước thải công nghiệp, cột B, Kq=0,9 và Kf=1,0.

*** Giám sát chất lượng môi trường nước mặt**

- Vị trí giám sát: 01 điểm tại Rào Mỹ Dương đoạn gần khu vực dự án, hạ lưu điểm xả thải.
- Các thông số giám sát (12 thông số): pH; DO; TSS; BOD₅; COD; Amoni (NH₄⁺); Nitrit (NO₂⁻); Nitrat (NO₃⁻); Phosphat (PO₄³⁻); sắt (Fe); tổng dầu mỡ; Coliform.
- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần (trong thời gian thi công xây dựng).
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 08:2015/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt, cột B.

*** Giám sát chất thải rắn, CTNH**

- Vị trí giám sát: 01 điểm tại tập kết chất thải rắn, CTNH.
- Các thông số giám sát: Khối lượng chất thải rắn, CTNH phát sinh; phân định, phân loại và quá trình thu gom, tập kết các loại chất thải rắn, CTNH phát sinh.

4.1.2. Giai đoạn dự án đi vào hoạt động

*** Giám sát môi trường không khí**

- Vị trí giám sát: 02 điểm.
- + 01 điểm tại cổng chính ra vào nhà máy.
- + 01 điểm tại khu vực lò hơi đốt trấu.
- Các thông số giám sát (5 thông số): Độ ồn, Bụi tổng, SO₂, CO, NO₂.
- Tần suất giám sát: 3 tháng/lần (4 lần/năm).
- Quy chuẩn so sánh:
 - + QCVN 05:2013/BTNMT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường không khí xung quanh);
 - QCVN 19:2009/BTNMT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ).

*** Giám sát nước thải**

Giám sát nước thải sinh hoạt

- Vị trí giám sát: 02 điểm.

+ 01 điểm trước hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt.

+ 01 điểm sau hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt.

- Các thông số giám sát (11 thông số): pH, BOD5 (200C), tổng chất rắn lơ lửng (TSS), tổng chất rắn hòa tan, Sunfua (tính theo H₂S), Amoni (tính theo N), Nitrat (NO₃-) (tính theo N), Dầu mỡ động, thực vật, Phosphat (PO₄³⁻) (tính theo P), Tổng các chất hoạt động bề mặt, Coliform.

- Tần suất giám sát: 3 tháng/lần (4 lần/năm).

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 14:2008/BTNMT đối với nước thải sinh hoạt, Cột B₁, K = 1,2.

*** Giám sát chất lượng môi trường nước mặt**

- Vị trí giám sát: 01 điểm tại Rào Mỹ Dương đoạn gần khu vực dự án, hạ lưu điểm xả thải.

- Các thông số giám sát (12 thông số): pH; DO; TSS; BOD5; COD; Amoni (NH₄⁺); Nitrit (NO₂⁻); Nitrat (NO₃⁻); Phosphat (PO₄³⁻); sắt (Fe); tổng dầu mỡ; Coliform.

- Tần suất giám sát: 03 tháng/lần (trong thời gian thi công xây dựng).

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 08:2015/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt, cột B₁.

*** Giám sát chất thải rắn, CTNH**

- Vị trí giám sát: 01 điểm tại tập kết chất thải rắn, CTNH của dự án.

- Các thông số giám sát: Khối lượng chất thải rắn, CTNH phát sinh; phân định, phân loại và quá trình thu gom, tập kết các loại chất thải rắn, CTNH phát sinh.

CAM KẾT

- Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường sinh thái.
- Thực hiện tốt các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường của Việt Nam bao gồm: QCVN 05:2013/BTNMT; QCVN 06:2009/BTNMT; QCVN 26:2010/BTNMT; QCVN 27:2010/BTNMT.
- Cam kết thực hiện quản lý chất thải rắn của dự án theo đúng quy định.
- Hợp đồng với đơn vị có chức năng về thu gom và xử lý chất thải nguy hại đúng theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Thực hiện đầy đủ các chương trình quản lý và giám sát môi trường trong các giai đoạn của dự án.
- Thực hiện xây dựng công trình không chế ô nhiễm đúng thời gian phù hợp với từng giai đoạn của dự án nhằm đạt hiệu quả xử lý các chất ô nhiễm môi trường.
- Chủ dự án cam kết sẽ đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp xảy ra các sự cố, rủi ro môi trường.
- Chủ dự án xin đảm bảo độ chính xác của các số liệu trong các văn bản đưa trình và cam kết rằng Dự án không sử dụng các loại hoá chất, chủng vi sinh trong danh mục cấm của Việt Nam và trong các công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

PHỤ LỤC

1. Giấy đăng ký kinh doanh của Công ty TNHH XNK Mỹ Anh
2. Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư
3. Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất tỷ lệ 1/500

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

BẢN SAO

Mã số doanh nghiệp: 3002228044

Đăng ký lần đầu: ngày 04 tháng 06 năm 2021

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XNK MỸ ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Nhà Ông Phan Ngọc Thái, thôn Nam Viên, Xã Xuân Viên, Huyện Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam

Điện thoại: 0917746568

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ 5.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Năm tỷ đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Họ và tên: PHAN THỊ MỸ

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 15/09/1963

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 186233950

Ngày cấp: 04/11/2020

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Địa chỉ thường trú: Số nhà 16A, đường Cao Xuân Huy, Khối Cộng Hòa, Phường Vinh Tân, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 16A, đường Cao Xuân Huy, Khối Cộng Hòa, Phường Vinh Tân, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: PHAN THỊ MỸ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/09/1963

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 186233950

Ngày cấp: 04/11/2020

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

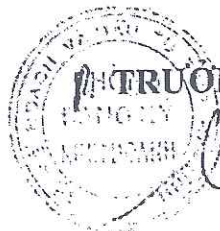
Địa chỉ thường trú: Số nhà 16A, đường Cao Xuân Huy, khối Cộng Hòa, Phường Vinh Tân, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 16A, đường Cao Xuân Huy, khối Cộng Hòa, Phường Vinh Tân, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG THÀNH SƠN
CÔNG CHỨNG VIÊN



Nguyễn Quang Duyên



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Văn Công

Nguyễn Văn Công

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HÀ TĨNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 145 /QĐ-KKT

QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ ĐỒNG THỜI
CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ

(Cấp lần đầu: ngày 24 tháng 11 năm 2021)

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty TNHH XNK Mỹ Anh nộp ngày 26 tháng 7 năm 2021 và hồ sơ bổ sung nộp ngày 09 tháng 9 năm 2021;

Xét Báo cáo thẩm định số 2709/BC-QLĐT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Phòng Quản lý đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau:

1. Nhà đầu tư:

Công ty TNHH XNK Mỹ Anh; Giấy chứng nhận đăng ký Doanh Nghiệp số: 3002228044 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Tĩnh cấp đăng ký lần đầu ngày 04/6/2021.

Địa chỉ trụ sở chính: Nhà ông Phan Ngọc Thái, thôn Nam Viên, xã Xuân Viên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Điện thoại: 091.774.6568.

2. Tên dự án: Nhà máy chế biến nông sản Mỹ Anh.

3. Mục tiêu dự án: Chế biến các sản phẩm từ lúa bằng công nghệ hiện đại theo tiêu chuẩn; thu mua và kinh doanh nông sản: đậu, lạc, ngô, khoai, sắn,... cung cấp cho thị trường trong nước và xuất khẩu.

TT	Mục tiêu hoạt động	Tên ngành	Mã ngành theo VSIC	Mã ngành CPC
1	Xay xát, chế biến các sản phẩm từ lúa.	Sản phẩm xay xát và sản xuất bột thô	1061	
2	Chế biến nông sản: đậu, lạc, ngô, khoai, sắn...	Chế biến và bảo quản rau quả	1030	
3	Kinh doanh nông sản: gạo, đậu, lạc, ngô, khoai, sắn...	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620	

4. Quy mô dự án:

- Công suất thiết kế: Đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến nông sản với công suất 7.000 tấn sản phẩm/năm (trong đó: gạo, nếp khoảng 6.000 tấn; đậu, lạc, ngô, khoai, sắn,... khoảng 1.000 tấn).

- Sản phẩm dịch vụ cung cấp: Cung cấp các loại nông sản đóng gói, chế biến như: gạo, nếp các loại, đậu, lạc, ngô, khoai, sắn,...

- Quy mô kiến trúc xây dựng: Tổng diện tích khu đất: 17.700m²; tổng diện tích xây dựng khoảng: 9.735m²; mật độ xây dựng công trình: 55%; số tầng cao: 01-02 tầng.

Trong đó, dự kiến quy mô xây dựng gồm các hạng mục công trình: Nhà Văn phòng làm việc 02 tầng; Nhà kho chứa nguyên liệu; Nhà đặt máy sấy; Nhà đặt máy xay xát, chế biến; Nhà kho thành phẩm; Nhà kho chứa sản phẩm thu mua; Nhà nghỉ ca công nhân; Nhà ăn + bếp; các công trình phụ trợ như: Nhà bảo vệ; nhà vệ sinh; hệ thống cấp thoát nước; hệ thống xử lý môi trường; hệ thống cấp điện và trạm biến áp; hệ thống phòng cháy chữa cháy; cây xanh cảnh quan; sân đường nội bộ và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác.

- Diện tích đất, mặt bằng dự kiến sử dụng: 17.700m² (diện tích, phạm vi ranh giới khu đất sẽ được xác định chính xác trong quá trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng và thực hiện thủ tục về đất đai).

5. Vốn đầu tư của dự án: 37.307.000.000 (Ba mươi bảy tỷ, ba trăm linh bảy triệu) đồng, trong đó:

- Vốn tự có của nhà đầu tư: 10.500.000.000 (Mười tỷ, năm trăm triệu) đồng, chiếm 28,14% vốn đầu tư dự án.

- Vốn vay và vốn huy động: 26.807.000.000 (Hai mươi sáu tỷ, tám trăm linh bảy triệu) đồng, chiếm 71,86% vốn đầu tư dự án.

6. Thời hạn thực hiện dự án: Kể từ ngày Nhà đầu tư được Nhà nước cho thuê đất đến ngày 25/10/2060.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Lô CN-6 thuộc Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

- Vốn góp:

TT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn (*)	Tiến độ góp vốn
		VNĐ	Tương đương USD			
1	Công ty TNHH XNK Mỹ Anh	7.000.000.000,0	304.000,0	66,7	Tiền mặt	Đã có
		3.500.000.000,0	152.000,0	33,3	04 ô tô	Đã có

- Vốn huy động (dự kiến): 26.807.000.000 đồng. Tiến độ huy động vốn dự kiến là 12 tháng kể từ ngày có Quyết định chủ trương đầu tư.

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành: Dự án được triển khai thi công và hoàn thành đưa vào khai thác sau 31 tháng kể từ ngày bàn giao mặt bằng. Tiến độ cụ thể như sau:

- Tháng thứ 01: Khởi công xây dựng công trình;

- Từ tháng thứ 01 đến tháng thứ 26 (26 tháng): Thi công xây dựng các hạng mục công trình;

- Tháng thứ 27 đến tháng thứ 31 (05 tháng): Lắp đặt máy móc thiết bị, chạy thử; hoàn thành công trình đưa vào hoạt động.

9. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật hiện hành.

10. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin, số liệu đã cung cấp kèm theo Hồ sơ đề xuất dự án;

- Khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục để triển khai thực hiện dự án theo đúng các nội dung quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư và các quy định theo pháp luật hiện hành;

- Quá trình lập quy hoạch chi tiết xây dựng dự án phải tuân thủ các chỉ tiêu quy hoạch đã được phê duyệt;

- Chủ động, phối hợp chặt chẽ với UBND huyện Nghi Xuân, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh và các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng khu đất thực hiện dự án và xử lý các vấn đề liên quan khác trong quá trình triển khai thực hiện dự án;

- Chủ động cân đối, huy động nguồn vốn để thực hiện dự án đúng tiến độ; ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án theo quy định. Không sử dụng các nguồn vốn đã có kế hoạch đầu tư vào dự án này để thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đầu tư vào dự án khác làm ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng của dự án này theo yêu cầu và cam kết;

- Thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, quy mô đầu tư, tiến độ và các nội dung khác quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. Định kỳ hàng quý, hàng năm có báo cáo bằng văn bản gửi Ban

Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh và các sở, ngành, địa phương: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Cục Thống kê, Cục Thuế tỉnh và huyện Nghi Xuân về tình hình thực hiện dự án đầu tư, gồm các nội dung: Tiến độ xây dựng dự án; vốn đầu tư thực hiện; kết quả hoạt động đầu tư kinh doanh; thông tin về lao động; nộp ngân sách nhà nước; xử lý và bảo vệ môi trường; các chỉ tiêu chuyên ngành theo lĩnh vực hoạt động và các nội dung liên quan của dự án;

- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh sẽ xem xét chấm dứt hoạt động của dự án mà không bồi thường, hoàn trả các chi phí liên quan đến các công việc đã thực hiện đối với dự án trong trường hợp Nhà đầu tư thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ các nội dung cam kết và các nội dung quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, hoặc vi phạm các quy định khác mà theo quy định của pháp luật dự án bị chấm dứt hoạt động.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH XNK Mỹ Anh có trách nhiệm khẩn trương hoàn thiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục liên quan theo quy định để triển khai dự án; tập trung mọi nguồn lực để thi công xây dựng, hoàn thành đưa dự án vào hoạt động theo đúng tiến độ và mục tiêu đăng ký.

2. Các phòng chuyên môn của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ Công ty TNHH XNK Mỹ Anh thực hiện dự án kịp thời, đảm bảo chất lượng, tiến độ và các nội dung khác có liên quan; đồng thời thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với dự án theo quy định.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

2. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh, Công ty TNHH XNK Mỹ Anh và các tổ chức, cá nhân có liên quan thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được lập thành 02 (hai) bản gốc; Công ty TNHH XNK Mỹ Anh được cấp 01 bản, 01 bản được lưu tại Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê;
- UBND huyện Nghi Xuân;
- Trưởng ban;
- Các Phó Trưởng ban;
- Chánh Văn phòng;
- Các phòng: QH XD, TNMT, KH TH, QLDN; VP ĐD;
- Lưu: VT, QLĐT.

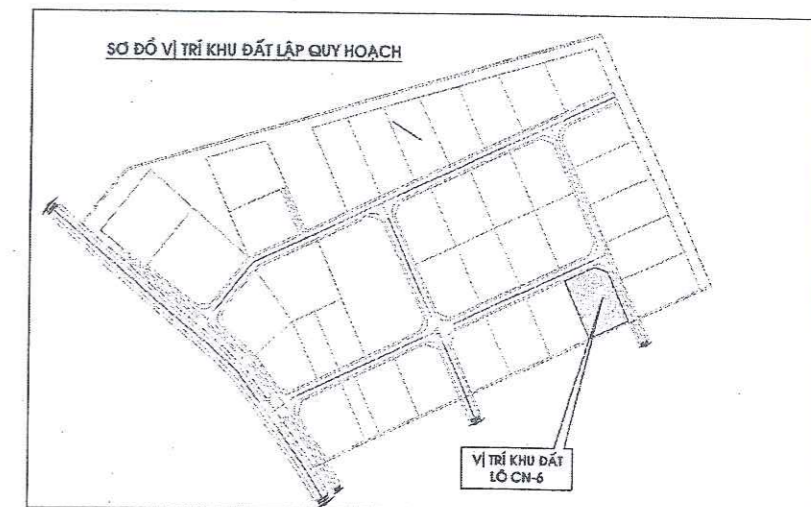
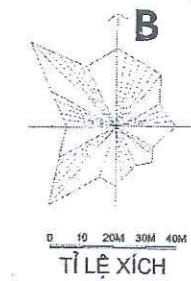
TRƯỞNG BAN



Lê Trung Phước

CÔNG TY TNHH XNK MỸ ANH
NHÀ MÁY CHẾ BIẾN NÔNG SẢN MỸ ANH
QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT - TỶ LỆ 1/500

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: LÔ CN-6, KHU CÔNG NGHIỆP GIA LÁCH - HUYỆN NGHI XUÂN - TỈNH HÀ TĨNH



PHẠM VI RANH GIỚI:
 - RANH GIỚI KHU ĐẤT LẬP QUY HOẠCH (GIỚI HẠN BỜ)
 CÁC ĐIỂM A, B, C, D, E) CÓ DIỆN TÍCH 17.693 M²
 - PHÍA TÂY BẮC GIÁP: ĐƯỜNG QUY HOẠCH RỘNG 35 M
 - PHÍA ĐÔNG BẮC: ĐƯỜNG QUY HOẠCH RỘNG 25,5 M
 - PHÍA TÂY NAM GIÁP: ĐẤT QUY HOẠCH CÔNG NGHIỆP, LÔ CN-05
 - PHÍA ĐÔNG NAM GIÁP: ĐẤT SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

CÁC CHỈ SỐ KỸ THUẬT:
 - DIỆN TÍCH LẬP QUY HOẠCH: 17.693 M²
 - DIỆN TÍCH XÂY DỰNG: 9.040 M²
 - TỔNG DIỆN TÍCH SÀN: 9.240 M²
 - MẶT ĐỘ XÂY DỰNG: 51,1 %
 - HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT: 0,5 LẦN
 - TẦNG CAO: 1-2 TẦNG

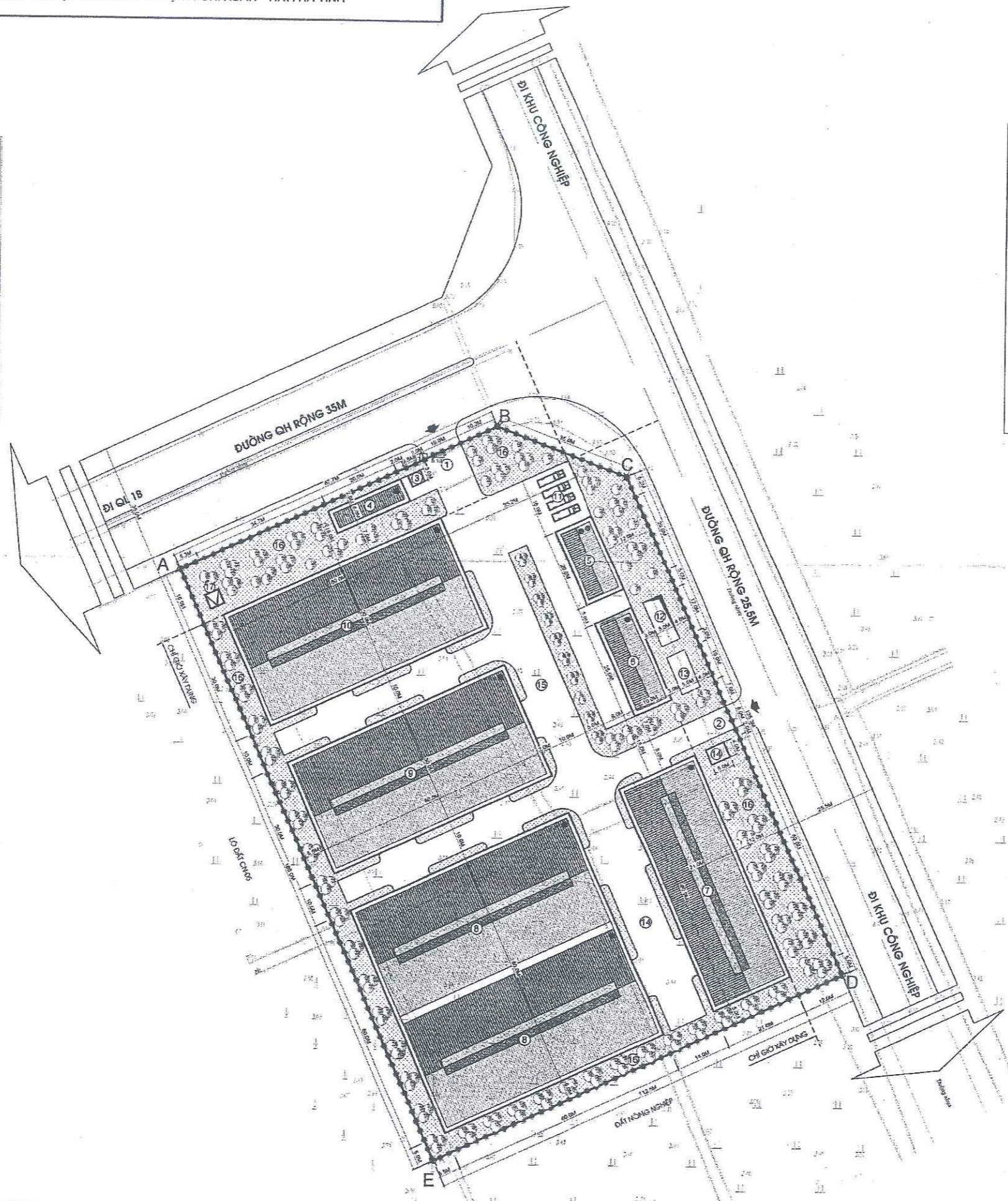
GHI CHÚ:

1	- CÔNG CHÍNH	
2	- CÔNG PHỤ	
3	- NHÀ TRỤC BẢO VỆ	10 M ²
4	- NHÀ ĐỂ XE CÔNG NHÂN	120 M ²
5	- NHÀ LÀM VIỆC	200 M ²
6	- NHÀ ĂN, NGHỈ CA CÔNG NHÂN	250 M ²
7	- KHO SÀU KÈ THỦ MƯA, NHÀ VỆ SINH CHUNG	1.290 M ²
8	- NHÀ ĐÁT MÁY SẤY	3.600 M ²
9	- NHÀ ĐÁT MÁY XAY XÁT, PHẾ PHẨM NÔNG NGHIỆP	1.800 M ²
10	- KHO THÁNH PHẨM	1.800 M ²
11	- BÀI ĐỒ XE Ô TÔ	400 M ²
12	- BỂ NƯỚC NGẦM	60 M ²
13	- HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI	50 M ²
14	- NHÀ CHỨA RÁC	20 M ²
15	- ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI BỘ	2.763 M ²
16	- CÂY XANH CẢNH QUAN	4.165 M ²
17	- TRAM BẾN ÁP	

KÝ HIỆU:
 ĐẤT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
 ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỘI BỘ
 ĐẤT CÂY XANH
 RANH GIỚI QUY HOẠCH
 TẦNG CAO

TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC KHU ĐẤT:

STT	KÝ HIỆU	TRỤC X (M)	TRỤC Y (M)
1	A	2050536,52	525183,66
2	B	2050573,01	525263,47
3	C	2050560,79	525296,27
4	D	2050437,78	525352,51
5	E	2050391,01	525250,19



CƠ QUAN CHẤP THUẬN
 BQL KHU KINH TẾ TỈNH HÀ TĨNH
 P. TRƯỞNG BAN:

 Ngày: 03. tháng 02. năm 2022

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH
 PHÒNG QUẢN LÝ
 QUY HOẠCH VÀ XÂY DỰNG
 TRƯỞNG PHÒNG:

 Ngày theo văn bản số: ... tháng 01 năm 2022

CƠ QUAN THỎA THUẬN
 UBND HUYỆN NGHI XUÂN
 CHỦ TỊCH:

 Ngày theo văn bản số: ... tháng 01 năm 2022

CHỦ ĐẦU TƯ
 CÔNG TY TNHH XNK MỸ ANH
 GIÁM ĐỐC:

 Ngày theo từ trình số: 01/170-CĐ, NGÀY: ... tháng 01 năm 2022

ĐƠN ANH
NHÀ MÁY CHẾ BIẾN NÔNG SẢN MỸ ANH
 TÊN BẢN VẼ: **QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT**
 TÊN BẢN VẼ: QH-01 | GIẾP 1 XAI | TỶ LỆ: 1:500 | HOÀN THÀNH: 01/2022
 CHỦ TRÌ: KTS PHAN ĐĂNG HỢP
 THIẾT KẾ: KTS NGUYỄN VIỆT BÁCH
 QUẢN LÝ KỸ THUẬT: KS BÙI TRẦN VĂN
 GIÁM ĐỐC: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG AHP
 TS. NGUYỄN VĂN HỮU
 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG AHP
 ĐỒ 98 - ĐƯỜNG VŨ QUANG - TP HÀ TĨNH - TỈNH HÀ TĨNH
 TELE: 0238 2510310 FAX: 0238 2510311 EMAIL: AHP@AHP.VN